| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ**<br>**TỈNH QUẢNG TRỊ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 04/2024/QĐST-HNGĐ | *Đông Hà, ngày 15 tháng 01 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 291/2023/TLST-VHNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2023 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận về nuôi con"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Chị Nguyễn Thái Đan T, sinh năm 1995, địa chỉ: Số A đường P, khu phố D, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị và anh Nguyễn Xuân D, sinh năm 1991, địa chỉ: Số F đường T, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành các đương sự yêu cầu Tòa án công nhận:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thái Đan T và anh Nguyễn Xuân D.

- *Về con chung:* Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thái Bình A, sinh ngày 10/01/2020 và Nguyễn Hữu Gia A1, sinh ngày 22/9/2023. Chị T anh D thoả thuận giao quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 cháu cho chị T. Anh D không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* Chị Nguyễn Thái Đan T và anh Nguyễn Xuân D thỏa thuận chịu lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định (*mỗi người 150.000 đồng*).

[2]. Xét thấy, các đương sự đã thực sự mong muốn ly hôn và thỏa thuận được với nhau giải quyết việc hôn nhân và gia đình; nội dung các đương sự đã thỏa thuận

và yêu cầu Tòa án công nhận được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 05/01/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- V**ề quan hệ hôn nhân**: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thái Đan T và anh Nguyễn Xuân D *(GCN số 10, ngày 07/02/2018, đăng ký kết hôn tại UBND phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng).*

- **Về con chung**: Giao cho chị Nguyễn Thái Đ Thuyên quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thái Bình A, sinh ngày 10/01/2020 và cháu Nguyễn Hữu Gia A1, sinh ngày 22/9/2023. Anh Nguyễn Xuân D không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung và nợ chung**: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí**: Chị Nguyễn Thái Đan T và anh Nguyễn Xuân D thỏa thuận chịu lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định (*mỗi người 150.000 đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000132 ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Chị T và anh D đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- UBND phường Xuân Hà, Thanh Khê, TP Đà Nẵng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**Hồ Thị Xuân Hương**